

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 12-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Sớm;

Ông Nguyễn Văn Thắng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 274/2022/HSST- QĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q và con bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 7 năm 2022 chuyển tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2022 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn S, anh Nguyễn Huy T, anh Phan Hồng T và chị Bùi Thị D (tên gọi khác là Bùi Quỳnh A); vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Bùi Đức D và bà Nguyễn Thị T; có mặt.

- Ông Đồng Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 17 tháng 7 năm 2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện An Lão tiến hành kiểm tra, phát hiện tại nhà Nguyễn Văn T ở thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng gồm 05 người: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T, Phan Hồng T và Bùi Thị D (tên gọi khác: Bùi Quỳnh A) có biểu hiện sử dụng chất ma túy loại “thuốc lắc” dạng kẹo. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại mặt bàn uống nước: 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 02 mảnh viên nén nghi là ma túy (01 mảnh màu xanh - niêm phong mẫu M1A, 01 mảnh màu xám - niêm phong mẫu M1B); trong túi quần bò của Nguyễn Văn T đang mặc: 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, kích thước (04 x 04)cm, bên trong có 04 viên nén màu xám nghi là ma túy (niêm phong mẫu M2); tại ngăn kéo bàn uống nước: 01 tờ polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn hình trụ cố định bằng đầu lọc thuốc lá. Công an tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của các đối tượng để trung cầu giám định chất ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thường trú và nơi ở của Nguyễn Văn T, ngoài số vật chứng thu giữ tại biên bản phạm tội quả tang thì Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì liên quan đến việc phạm tội.

Tại kết luận giám định số 351/KL-KTHS(MT) ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Mảnh viên nén màu xanh của mẫu M1A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,08 gam, là loại: MDMA.

- Mảnh viên nén màu xám của mẫu M1B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam, là loại: MDMA.

- 04 (bốn) viên nén màu xám của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,92 gam, là loại: MDMA.

- Các mẫu nước tiểu ghi tên Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T, Phan Hồng T, Bùi Thị D gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại: MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 7 năm 2022, sau khi liên hoan lớp, uống rượu ở xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn T rủ Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T và Phan Hồng T là bạn về nơi ở của mình tại thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng để tiếp tục uống bia, sau đó Bùi Thị D là bạn gái của T đến. Khi đang nghe nhạc, uống bia, T ra tủ

giấy lấy túi nilon bên trong có chứa các viên ma túy loại thuốc lắc (dạng kẹo) trước đó T mua với giá 1.600.000 đồng của một người nam giới gần khu vực quán MDM đường Lê Hồng Phong, Hải Phòng mang vào, tự mình lấy ra 01 viên ma túy bẻ 01 mảnh cho vào miệng uống, sau đó bẻ tiếp viên ma túy này thành các mảnh và mời mọi người cùng sử dụng. Các mảnh còn thừa T để trên đĩa sứ trên bàn nước, còn 04 viên ma túy màu xám vẫn để trong túi nilon, cất vào túi quần mình đang mặc để ai có nhu cầu thì tiếp tục bỏ ra sử dụng. Mọi người tiếp tục uống bia và hát đến 18 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt Nguyễn Văn T từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước. Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu được gồm 01 phong bì thư niêm phong số 351MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật và 01 đĩa sứ màu trắng; sung công quỹ Nhà nước 01 tờ Polyme mệnh giá 10.000 đồng. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17 tháng 7 năm 2022, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người chứng kiến đồng thời phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 17 tháng 7 năm 2022, tại nhà Nguyễn Văn T ở thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão bắt quả tang 05 đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T, Phan Hồng T và Bùi Thị D, thu giữ tổng khối lượng 2,2 gam chất ma túy, loại MDMA. Bị cáo Nguyễn Văn T là người cung cấp ma túy cho các đối tượng trên sử dụng. Căn cứ hướng dẫn tại phần 1 Mục 1 Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Tối Cao quy định cụ thể: “...*tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được hiểu là thực hiện một trong các hành vi bố trí, sắp xếp, điều hành con người, phương tiện; **cung cấp ma túy, điếm, phương tiện, dụng cụ... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy...***”. Do đó hành vi của Nguyễn Văn T phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về phòng chống, kiểm soát chất ma túy, bị cáo là người cung cấp ma túy, đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người cần được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn T có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất, anh trai là Nguyễn Văn Q phục vụ trong quân đội được tặng thưởng danh hiệu chiến sĩ giỏi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T, Phan Hồng T và Bùi Thị D sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do Nguyễn Văn T là người cung cấp và điều tự nguyện sử dụng ma túy không bị ép buộc. Cơ quan Công an huyện An Lão đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Huy T, Phan Hồng T và Bùi Thị D.

[8] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo ở đường Lê Hồng Phong, thành phố Hải Phòng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra Công an huyện An Lão tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu được gồm 01 phong bì thư niêm phong số 351MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 đĩa sứ màu trắng. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với tờ Polyme mệnh giá 10.000 đồng tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Toàn bộ vật chứng thu được theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 10 năm 2022).

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17 tháng 7 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong số 351MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong

chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 đĩa sứ màu trắng và sung công quỹ Nhà nước 01 tờ Polyme mệnh giá 10.000 đồng (toàn bộ vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 10 năm 2022).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PC10, PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn

